

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **33/2022/HS-ST**
Ngày 29- 3 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Sương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lữ Quốc Toàn

- Ông Hồ Văn Tài

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Ngô Thị Châu Loan** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:* Bà **Võ Thị Thúy** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2022/TLST - HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **LÊ MINH T**; Tên gọi khác: Tí Anh; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1992, tại Đồng Nai. ĐKTT: Khu S, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp S, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Tại phiên tòa, bị cáo xác định về tôn giáo của bị cáo là Cao Đài. Con ông Lê Văn D (chết) và bà Trần Thị Thanh Th. Vợ: Nguyễn Thị Thùy V, sinh năm 1993; Con: 03 người con, lớn sinh năm 2017 và nhỏ sinh năm 2019. Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không. **Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2021 cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).**

2. Họ và tên: **LÊ MẠNH H**; Tên gọi khác: Thế; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1982, tại Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Tại phiên tòa, bị cáo xác định trình độ học vấn là 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa. Con ông Lê Văn T1, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị M (chết). Vợ, con: chưa có. Anh, chị, em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không. **Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2021 cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).**

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Chị **Nguyễn Thị Thùy D1**, sinh năm: 1987 (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: Khu phố M, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:* **Trương Công L1**, sinh năm: 1960 (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp S, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh T là người nghiện ma túy tổng hợp và không có nghề nghiệp ổn định. Để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân, từ tháng 05/2021 đến ngày 01/8/2021 T đã nhiều lần mua ma túy của một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch về phân nhỏ vừa để sử dụng, vừa bán cho những người nghiện ma túy khác tại nhà của T thuộc ấp 6, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Cụ thể:

- T đã bán ma túy cho Lê Mạnh H được 02 lần 03 tép ma túy, thu lợi bất chính số tiền 600.000 đồng, cụ thể:

+ Lần 1: Vào ngày 30/07/2021, T đã bán cho H 01 tép ma túy giá 200.000 đồng tại nhà của T;

+ Lần 2: Vào khoảng 16 giờ, ngày 01/8/2021, H gọi điện thoại cho T theo số 0982.709.095 để hỏi mua 02 tép ma túy với số tiền 400.000 đồng, T đồng ý và hẹn H đến nhà T tại ấp 6, xã Xuân Tâm để giao dịch mua bán trái phép chất ma túy. Khoảng 10 phút sau, H điều khiển xe mô tô biển số 60B8 - 176.60 đến nhà T. Tại đây, T đã bán cho H 02 tép ma túy giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu 02 tép ma túy vào túi quần phía trước H đang mặc còn T cất giấu số tiền 400.000 đồng vừa bán ma túy cho H vào túi quần phía sau bên trái T đang mặc. Khi T và H vừa thực hiện xong hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc phối hợp Công an xã Xuân Tâm bắt quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

- T đã bán cho một đối tượng tên Duy (không rõ lai lịch) ngụ tại ấp 6, xã Xuân Tâm được 02 lần 02 tép ma túy, thu lợi bất chính số tiền 400.000 đồng, cụ thể:

+ Lần 1: Vào ngày 29/07/2021, T đã bán cho Duy 01 tép ma túy giá 200.000 đồng;

+ Lần 2: Vào ngày 30/07/2021, T tiếp tục bán cho Duy 01 tép ma túy giá 200.000 đồng.

* *Vật chứng vụ án:*

- Thu giữ của bị cáo Lê Minh T Số tiền 400.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu trắng-đen cùng sim số 0982.709.095.

- Thu giữ của bị cáo Lê Mạnh H: 02 đoạn ống nhựa hàn kín, dài 02 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu (M)); 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 60B8 – 176.60; 01 điện thoại di động hiệu WING cùng sim số 0333121458 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 60B8 – 176.60.

Quá trình điều tra xác định, xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 60B8 – 176.60 đứng tên chủ sở hữu Nguyễn Thị H2, sinh năm 1984, ngụ tại khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Năm 2020, chị H2 đã bán lại cho chị Nguyễn Thị Thùy D1

nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trao trả lại cho chị D1;

Bản kết luận giám định số 1644/KLGD-PC09 ngày 08/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2276gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Lê Minh T và Lê Mạnh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKSXL ngày 19 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Lê Minh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Lê Mạnh H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c, khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 điều 251, điểm s khoản 1, 2 điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, tuyên bị cáo Lê Minh T mức án tù 07 năm đến 08 năm tù.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Lê Mạnh H mức án tù 12 tháng đến 14 tháng tù.

+ Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Buộc Lê Minh T phải nộp số tiền 600.000 đồng tiền thu lợi bất chính do mua bán trái phép chất ma túy mà có.

- Tịch thu sung công số tiền 400.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu trắng-đen cùng sim số 0982709095; 01 điện thoại di động hiệu WING cùng sim số 0333121458.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong số 1644/KLGD-PC09 ngày 09 tháng 8 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Ý kiến của các bị cáo tại phiên tòa: Các bị cáo thống nhất với Cáo trạng và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mô tả.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Minh T và Lê Mạnh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào lúc 16 giờ 05 phút ngày 01/08/2021, tại ấp 6, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc phối hợp với Công an xã Xuân Tâm tiến hành bắt quả tang bị cáo Lê Minh T đang có hành vi bán 02 tép ma túy tổng hợp cho Lê Mạnh H với giá 400.000 đồng. Thu giữ 02 đoạn ống nhựa hàn kín dài 02 cm chứa tinh thể màu trắng trong túi quần phía trước bên phải H đang mặc, H khai là ma túy vừa mua của T. Thu giữ 400.000 đồng trong túi quần phía sau bên trái T đang mặc, T khai đây là số tiền vừa bán ma túy cho H. Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2276 gam, loại Methamphetamine.

Qua điều tra T khai nhận, từ tháng 5/2021 đến ngày 01/8/2021, T đã bán ma túy cho Lê Mạnh H và 01 đối tượng tên Duy (không rõ nhân thân lai lịch) được 04 lần, 04 tép ma túy, thu lợi bất chính số tiền 1.000.000 đồng.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Minh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự; Bị cáo Lê Mạnh H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo T và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo H là hết sức nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, làm gia tăng tội phạm, suy thoái nòi giống, sức khỏe và phẩm giá con người, làm ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội, là tác nhân tăng nhanh các tệ nạn xã hội và tội phạm. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với các bị cáo thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo T vì hám lợi mà coi thường pháp luật, bất chấp hiểm họa của ma túy đã trực tiếp bán ma túy cho bị cáo H và đối tượng tên Duy (không rõ lai lịch) nhiều lần, là thuộc trường hợp định khung hình phạt tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo T có các con còn nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự nên được xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về biện pháp tư pháp; xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

- Số tiền 400.000 đồng là tiền bị cáo T thu lợi bất chính; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu trắng-đen và 01 điện thoại di động hiệu WING là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong số 1644/KLGD-PC09 ngày 09 tháng 8 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- 01 sim số 0982709095 và 01 sim số 0333121458 là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nhưng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Buộc Lê Minh T phải nộp số tiền 600.000 đồng là tiền bị cáo thu lợi bất chính do mua bán trái phép chất ma túy mà có.

- Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 60B8 – 176.60 đứng tên chủ sở hữu Nguyễn Thị H2, sinh năm 1984, ngụ tại khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Quá trình điều tra xác định, năm 2020, chị H2 đã bán lại cho chị Nguyễn Thị Thùy D1

nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trả lại xe mô tô trên cho chị D1 là phù hợp quy định của pháp luật.

- Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Lê Minh T và đối với đối tượng tên Duy là người mua ma túy của T nhưng đều không xác minh được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên phù **hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.**

[8] Về án phí: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Minh T** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo **Lê Mạnh H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo **Lê Minh T: 08 (Tám) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2021.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo **Lê Mạnh H: 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2021.

2. Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền **400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng)**; **01 (Một)** điện thoại di động hiệu NOKIA, màu trắng đen và **01 (Một)** điện thoại di động hiệu WING (Theo Biên lai thu tiền số 0007527 ngày 20/01/2022 và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/01/2022, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc).

- Tịch thu tiêu hủy: **01 (Một)** phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 1644/KLGD-PC09 ngày 09 tháng 8 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; **01 (Một)** sim số 0982709095 và **01 (Một)** sim số 0333121458 (Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/01/2022, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc).

- Buộc Lê Minh T phải nộp số tiền **600.000 đồng (Sáu trăm ngàn đồng)** tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo Lê Minh T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Buộc bị cáo Lê Mạnh H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp Tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Sương